



TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
KHOA GIÁO DỤC MẦM NON

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 – 2025

(Kèm theo Quyết định số 2894/QĐ-ĐHSP ngày 10/10/2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên)

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

- Luật số 34/2018/QH14 ban hành ngày 19/11/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Nhà trường;
- Quyết định số 1000/QĐ-ĐHSP ngày 21 tháng 3 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm (ĐHSP) ban hành Kế hoạch chiến lược phát triển Trường ĐHSP giai đoạn 2012-2025 và tầm nhìn đến năm 2035;
- Quyết định số 2236/QĐ-BGDĐT ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024-2025 của ngành Giáo dục;
- Chỉ thị số 06-CT/ĐU ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường ĐHSP về nhiệm vụ năm học 2024-2025;
- Công văn số 4362/ĐHTN-VP ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025 của Đại học Thái Nguyên;
- Báo cáo số 1056/BC-ĐHSP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường ĐHSP về Kết quả thực hiện kế hoạch năm học 2023-2024 của các đơn vị trong Trường;
- Quyết định số 2773/QĐ-ĐHSP ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường ĐHSP về việc ban hành Kế hoạch năm học 2024-2025 của Trường ĐHSP – Đại học Thái Nguyên;
- Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài CTĐT của Khoa Giáo dục Mầm non giai đoạn 2019 – 2024;
- Chức năng, nhiệm vụ của Khoa.

II. Đặc điểm tình hình của đơn vị

2.1. Cơ cấu tổ chức - nhân sự

Số lượng cán bộ viên chức (CBVC): 25 (3 PGS, 15 tiến sĩ; 9 thạc sĩ, 01 cử nhân); 03 CBVC học NCS trong nước; 01 học NCS tại Trung Quốc.

Chi bộ (24 đảng viên); Ban Chủ nhiệm (BCN) Khoa; 02 Bộ môn; Công đoàn (25 công đoàn viên); Liên Chi đoàn (620 đoàn viên) hệ chính quy và trên 3000 sinh viên (SV) hệ VLVH.

2.2. Chức năng, nhiệm vụ được giao

Quản lý, phát triển đội ngũ; đào tạo (ĐT) 10 lớp hệ chính quy và trên 60 lớp VLVH; ĐT thạc sĩ GDMN; Bồi dưỡng (BD) GVMN và CBQLGDMN; Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH); Phát triển CTĐT, CTBD GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; Xây dựng và tổ chức hoạt động SV, hoạt động đoàn thể trong Khoa; Thực hiện nhiệm vụ khác do Trường phân công.

III. Kết quả thực hiện Kế hoạch năm học 2023 – 2024

1. Kết quả đạt được

1.1. Quản lý cán bộ, xây dựng và phát triển đội ngũ CBVC trong Khoa về phẩm chất năng lực nghề nghiệp và tổ chức

100% CBVC có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế của Nhà trường và của Khoa; yêu nghề, vì người học, chuyên tâm, trách nhiệm với công việc, hoạt động của Khoa và Nhà trường; có lối sống giản dị, đoàn kết với đồng nghiệp; gương mẫu trước SV; không ngừng học tập nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; Chủ động vượt khó để hoàn thành nhiệm vụ được giao; có ý thức tích cực, trách nhiệm trong xây dựng tập thể Khoa vững mạnh. 100% GV tham gia học nghị quyết, các hội thảo BD chuyên môn nghiệp vụ do Khoa và Nhà trường tổ chức; GV tham gia hội thảo BD về Phương pháp NCKHGDMN hiện đại và Quan sát trẻ theo tiến trình do Đề án 33 tổ chức; 02 GV bảo vệ luận án cấp trường; 03 GV hoàn thành chương trình (CT) Trung cấp LLCT.

1.2. Thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng; hoàn thiện học liệu, ngân hàng đề thi; tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng GV, SV

1.2.1. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng

100% GV thực hiện tốt quy chế chuyên môn.

Thực hiện tốt hoạt động ĐT 10 lớp hệ chính quy và 2 lớp sau đại học (SDH), trên 60 lớp hệ VLVH, tổ chức ĐT CT thạc sĩ Giáo dục mầm non và tham gia ĐT hệ SDH một số CT trong Trường; đảm bảo số giờ lao động của từng cá nhân và tập thể; vượt định mức trên 1200 giờ lao động hệ chính quy; trên 8000 giờ giảng dạy hệ VLVH; Hướng dẫn, chấm 19 khoá luận cho SV K55; 21 đề tài NCKH cho SV K56; Trên 95% SV thực tập đạt kết quả loại giỏi; Kết hợp tổ chức thi và xét công nhận tốt nghiệp cho trên 30 lớp; tuyển sinh trên 30 lớp hệ VLVH; Tổ chức hoạt động ĐT kết hợp hình thức trực tiếp và trực tuyến đảm bảo yêu cầu chất lượng với trên 30 lớp học phần thuộc hệ đại học; Thực hiện BD GVMN theo năng lực và chuẩn chức danh nghề nghiệp; Tổ chức rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên cho SV.

1.2.2. Về phát triển chương trình, giáo trình, học liệu, ngân hàng đề thi

* Về phát triển CT, giáo trình, học liệu, ngân hàng đề thi các học phần: Phát triển đề cương bài giảng cho 31 học phần thuộc CT K57, K58 hệ chính quy và 23 bài giảng hệ VLVH; Tác giả chính 01 tài liệu BD CBQL và GV cấp học mầm non cấp Bộ; Chủ biên 4 tài liệu BD CBQL và GV cấp học mầm non cho tỉnh Bắc Kạn; Chủ biên 4 tài liệu, tham gia 02 tài liệu BD GVMN theo chuẩn chức danh nghề

Nguyễn

nghiệp; thực hiện biên soạn 3 giáo trình; Hoàn thiện 17 bài giảng, 17 đề cương học phần chương trình cử nhân; Rà soát CTĐT thạc sĩ K30, K31 theo quy định; Xây dựng và thực hiện 01 bài giảng E-learning chuẩn LMS; Xây dựng kế hoạch và tổ chức giảng dạy bằng tiếng Anh 01 tiết học theo quy định; thực hiện biên soạn 01 giáo trình; xuất bản 2 giáo trình, 1 sách chuyên khảo; Xây dựng và nghiệm thu 6 bài giảng mới phục vụ ĐT thạc sĩ GDMN.

* Chỉnh sửa, hoàn thiện 14 bộ câu hỏi thi hệ chính quy, 8 bộ câu hỏi thi hệ VLVH; xây dựng mới 2 bộ câu hỏi.

1.2.3. Thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng GV, SV

Tổ chức hoạt động sinh hoạt chuyên môn thường xuyên, thiết thực cấp bộ môn và cấp Khoa; tổ chức dự 11 giờ lên lớp, rút kinh nghiệm cho hầu hết GV; Tham gia các hoạt động/CT BD chính trị, chuyên môn do Nhà trường tổ chức; 100% GV nghiên cứu thực tế, trao đổi chuyên môn với giáo viên tại cơ sở GDMN; Chủ trì 04 đề tài cấp Bộ và tham gia 5 đề tài cấp Bộ; nghiệm thu 01 đề tài cấp cơ sở; Thực hiện 2 đề tài cấp cơ sở, tham gia 6 đề tài cấp đại học; Đăng tải 58 bài báo trong nước, 14 bài quốc tế (5 bài tạp chí ISSN&DOI; 8 bài Scopus; 4 bài hội thảo); 90% GV trong độ tuổi đạt chuẩn tin học và ngoại ngữ theo quy định; Hướng dẫn 15 luận văn cao học; hướng dẫn 1 nghiên cứu sinh đúng tiến độ; tổ chức 4 seminar chuyên môn bằng tiếng Anh.

3 đ/c hoàn thành, 2 CBVC đang thực hiện CT trung cấp lý luận chính trị; 10 đảng viên học lớp đảng viên mới; 20 quần chúng đối tượng kết nạp Đảng học lớp BD lý luận chính trị; 01 đ/c bảo vệ luận án cấp trường; 01 đ/c học nghiên cứu sinh đúng tiến độ; 5 lượt CBVC tham gia các khóa BD chuyên môn, nghiệp vụ được cấp chứng chỉ.

1.2.4. Thực hiện hoạt động khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục

Thực hiện đúng các quy định của Nhà trường về công tác khảo thí và bảo đảm chất lượng giáo dục.

1.3. Giáo dục SV thực hiện hoạt động, phong trào do Khoa, Trường tổ chức đạt nhiều thành tích

Tổ chức các hoạt động giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, phát triển năng lực nghề nghiệp cho SV bám sát các nhiệm vụ trọng tâm của Nhà trường và Khoa, đạt nhiều thành tích nổi bật trong phong trào HSSV: Thi “Thiết kế video clip tri ân thầy cô và mái trường” đoạt 1 giải nhất, 1 giải nhì, 1 giải ba, 2 giải khuyến khích; Thi ảnh “Đoàn trong trái tim tôi” đoạt Giải Ba tập thể; Hoạt động văn nghệ đoạt 2 giải B, giải Ba toàn đoàn; Giải Nhì toàn đoàn Hội thi Ngày hội dân vũ SV cấp Trường; Nhiều SV tham gia các đội thi của Trường và đạt giải cao trong các cuộc thi các cấp như Tiếng hát SV toàn quốc, Cuộc thi Hùng biện tiếng Việt dành cho lưu học sinh người nước ngoài; Hoạt động thể dục thể thao đoạt Giải Phong cách Giải bóng đá truyền thống cấp trường, Giải Ba Giải bóng chuyền SV cấp trường, Giải Ba nội dung đôi nữ tại giải cầu lông SV cấp trường; 2 HCV nội dung kéo co tại Giải kéo co, đẩy gậy toàn quốc tổ chức tại Đắk Lắk; đoạt giải Nhì tập thể, 1 giải Khuyến khích cá nhân Cuộc thi “SV Trường ĐHSP – Đại học Thái Nguyên học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh năm 2024.

Có 3 SV đạt danh hiệu Thanh niên tiên tiến cấp Trường, 1 SV đạt danh hiệu Thanh niên tiên tiến cấp Đại học; Tập thể Liên chi đoàn đạt danh hiệu Thanh niên tiên tiến cấp Đại học; 2 SV đạt danh hiệu SV 5 tốt cấp Trung ương, 1 SV đạt giải thưởng Sao tháng Giêng

năm 2023, 5 SV đạt danh hiệu SV 5 tốt cấp tỉnh, 20 SV đạt danh hiệu SV 5 tốt cấp trường. Tập thể Liên chi đoàn đạt danh hiệu Thanh niên tiên tiến cấp Đại học năm 2024; BD và giới thiệu 20 đoàn viên ưu tú học Cẩm tình Đảng; theo dõi 10 quần chúng ưu tú diện kết nạp đảng; BD, kết nạp Đảng cho 10 quần chúng là SV ưu tú năm 2024.

1.4. Xây dựng và tổ chức hoạt động công đoàn

Xây dựng tổ chức Công đoàn Khoa vững mạnh, phát huy hiệu quả vai trò của tổ chức Công đoàn trong công tác giáo dục tư tưởng, chính trị; trong công tác chuyên môn; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho công đoàn viên trong Khoa; tham gia và đạt nhiều thành tích trong hoạt động phong trào: 01 giải Ba bóng đá nam liên quân; 01 giải nhất Giải cầu lông đôi nữ cấp đại học; 01 giải nhì cấp Trường cầu lông đôi nữ; 01 giải nhì cấp trường cầu lông đôi nam nữ; 01 giải 03 bóng chuyền liên quân khoa học giáo dục; tham gia tích cực, hiệu quả các phong trào thi đua do Ngành và Nhà trường phát động... Tham gia tổ chức hoạt động cho các cháu thiếu nhi dịp 1/6, Tết Trung thu; BD 01 công đoàn viên là đảng viên dự bị đủ điều kiện xét đảng viên chính thức.

1.5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Nhà trường, Khoa tổ chức

Tham gia đầy đủ và thực hiện tốt các hoạt động khác do Nhà trường và Khoa tổ chức.

2. Ưu điểm, tồn tại, nguyên nhân, biện pháp khắc phục

2.1. Ưu điểm

Khoa luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao và tạo điều kiện của Lãnh đạo Nhà trường; BCN Khoa xây dựng chương trình hành động, triển khai các văn bản, kế hoạch kịp thời, đầy đủ đến CBGV, SV; tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá thường xuyên kết quả thực hiện;

Phát huy nội lực của từng thành viên; thiết lập, khai thác mối quan hệ chuyên môn với các Khoa, Phòng, Ban, Trung tâm trong Trường, các cơ sở liên kết ĐT, các trường mầm non để nâng cao chất lượng ĐT, BD SV và GV;

Tăng cường ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý và hoạt động chuyên môn;

Tổ chức hoạt động BD, giao nhiệm vụ học tập nâng cao trình độ; động viên, khuyến khích GV tự BD; hỗ trợ đồng nghiệp để CBVC hoàn thiện phẩm chất nhà giáo, năng lực chuyên môn.

Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá SV; tăng cường hoạt động thực tế, thực tập, NCKH và trao đổi chuyên môn với giáo viên ở trường mầm non;

Phối hợp với Công đoàn Khoa động viên công đoàn viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; Lãnh đạo Liên chi đoàn SV xây dựng và thực hiện tốt chương trình công tác; chú trọng giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng sống và năng lực nghề nghiệp cho SV.

Đạt được nhiều kết quả vượt trội, đáng ghi nhận.

2.2. Tồn tại

Chưa có nhiều công bố quốc tế có chỉ số ISI/Scopus.

Còn lỗi về trùng giờ giữa các kế hoạch ĐT, phải thực hiện điều chỉnh kế hoạch ĐT ở một số GiV.

2.3. Nguyên nhân

Lượng công việc thực hiện lớn, các kế hoạch chuyên môn bổ sung thường xuyên nên việc kiểm soát thông tin và thực hiện điều chỉnh chưa chính xác ở một số tình huống trong hoạt động ĐT.

2.4. Biện pháp khắc phục

Đã nghiêm túc chỉ ra tồn tại và khắc phục bằng tổ chức thực hiện hoạt động ĐT điều chỉnh, bổ sung đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của Nhà trường.

IV. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025

TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung chính	Người thực hiện	Sản phẩm cần đạt	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1. Công tác tổ chức - cán bộ							
1.1	Xây dựng tổ chức bộ máy; giáo dục chính trị, tư tưởng cho CBVC	Phát triển tổ chức bộ máy Khoa đoàn kết, năng động, trách nhiệm và hiệu quả; phát triển đội ngũ CBVC đủ về phẩm chất và năng lực đáp ứng tốt	Phát triển đề án vị trí việc làm của Khoa theo yêu cầu thực tiễn.	Đ/c Huế (chủ trì), toàn thể	Một số vị trí việc làm của Khoa được điều chỉnh, Nhà trường phê duyệt.	10/10/2024	
			BD chính trị, tư tưởng cho CBVC theo chương trình của Đảng ủy, Chi bộ, Khoa.	CBVC thực hiện.	100% CBVC được BD về chính trị, tư tưởng theo chương trình của Đảng ủy, Chi bộ, Khoa.	30/6/2025	
			Giáo dục CBVC chấp hành các quy định, quy chế của Nhà nước, của cơ quan.		100% CBVC thực hiện tốt các quy định, quy chế của Nhà nước, của cơ quan.	30/6/2025	
			Cử 1 cán bộ học cao cấp LLCT.	Đ/c Sáu thực hiện.	Đ/c Sáu thực hiện nhiệm vụ học chính trị đảm bảo đúng tiến độ và kết quả tốt.	30/6/2025	

TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung chính	Người thực hiện	Sản phẩm cần đạt	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1.2	Phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho CBVC	các nhiệm vụ của Khoa	03 CBVC học NCS đúng tiến độ.	Đ/c Huế (chủ trì), đ/c Bảo, Lượng, Thảo thực hiện.	Các Đ/c: Bảo, Lượng, Thảo học đúng tiến độ.	30/6/2025	
			Kế hoạch BD nâng cao trình độ (tin học, ngoại ngữ, phát triển chương trình, BD nội dung chuyên môn khác).	Đ/c Huế (chủ trì), toàn thể CBVC thực hiện.	100% cán bộ tự BD tin học, ngoại ngữ theo chuẩn; 50% số lượt cán bộ đi BD theo chương trình Nhà trường; Tổ chức 1->2 hoạt động BD năng lực chuyên môn cho giảng viên (GiV).	30/6/2025	
			Thực hiện đánh giá GiV theo bộ chỉ số KPIs	Đồng chí Huế (chủ trì); toàn thể CBVC thực hiện.	Kết quả đánh giá GiV theo bộ chỉ số KPIs được sử dụng trong thi đua, khen thưởng.	30/6/2025	
1.4	Góp ý hoàn thiện các văn bản quản lý về tổ chức cán bộ, thi đua khen thưởng, văn thư, lưu trữ	Đáp ứng yêu cầu đổi mới quản trị nhà trường từ tiếp cận trách nhiệm của từng CBVC cho phát triển nhà trường tự chủ	- Đề án vị trí việc làm của Khoa và Nhà trường - Đề án tự chủ bộ máy, nhân sự và tài chính giai đoạn 2024-2030, định hướng đến năm 2035 của nhà trường - Văn bản được sửa đổi bổ sung hoặc văn bản mới được ban hành		Các văn bản góp ý và nội dung góp ý có tính pháp lý, thực tiễn, khả thi.	30/6/2025	



[Handwritten signature]

TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung chính	Người thực hiện	Sản phẩm cần đạt	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1.5	Công tác văn thư, lưu trữ	Đảm bảo công tác văn thư, lưu trữ đúng quy định	- Tiếp nhận văn bản đến, triển khai và ban hành, thực hiện các văn bản hành chính, tổ chức và nhân sự cấp Khoa đúng quy định; - Xây dựng và chuyển văn bản đến cá nhân, đơn vị trong Trường.	Đồng chí Huế (chủ trì); toàn thể CBVC thực hiện.	Các văn bản quản lý được tiếp nhận, xử lý và lưu trữ đúng quy định.	Trong năm học	
2. Công tác đào tạo							
2.1	Đào tạo đại học						
	Xây dựng, thực hiện hoạt động ĐT hệ đại học.	Đảm bảo hoạt động ĐT ổn định; nâng cao chất lượng ĐT nói chung, ĐT E-learning đáp ứng tốt yêu cầu thực tiễn GDMN.	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch ĐT khoa học, hợp lý, đảm bảo thực hiện hiệu quả CTĐT cho 10 lớp hệ chính quy và trên 50 lớp hệ VLVH.	Đ/c Huế (chủ trì), toàn thể CBVC thực hiện.	Công tác ĐT thực hiện đúng quy định với tổng số giờ đạt trên 2500 giờ chính quy và 8.000 giờ hệ VLVH.	30/6/2025	
			Tổ chức hoạt động thực tập, thực tế chuyên môn GDMN cho GV và SV.	Đ/c Huế (chủ trì), toàn thể CBVC thực hiện.	100% SV được thực tế chuyên môn với các môn phương pháp; 100% GiV xuống trường mầm non thực tế, sinh hoạt chuyên môn cùng GVMN.	30/6/2025	
2.2	Đào tạo sau đại học						
	Xây dựng, thực hiện CTĐT SDH	Thực hiện tốt CTĐT SDH của	Xây dựng, thực hiện CTĐT SDH ngành Giáo dục học (GDMN), tham	Các đ/c: Huế, Hợi, Sáu, Hoài,	Thực hiện tốt hoạt động ĐT SDH ngành GDMN, Tham gia thực hiện	30/6/2025	

TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung chính	Người thực hiện	Sản phẩm cần đạt	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
		khoa và Trường.	gia thực hiện CTĐT ngành Quản lý giáo dục; Ngữ văn; Sinh học của Trường.	Hà, Thủy, Thương, Hoa, Loan.	CTĐT ngành Quản lý giáo dục; Ngữ văn; Sinh học.		
3. Công tác bồi dưỡng GV, CBQL GDMN							
	Thực hiện kế hoạch BD GV và CBQL GDMN	Đáp ứng nhu cầu BD nâng chuẩn và BD phẩm chất, năng lực cho GV và CBQL theo yêu cầu đổi mới GDMN.	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch BD nâng chuẩn và BD phẩm chất, năng lực đáp ứng nhu cầu cho GV và CBQLGDMN.	Đ/c Huế chủ trì, đ/c Sáu trực tiếp tổ chức thực hiện.	Thực hiện đúng quy định chuyên môn về BD CBQL và GVMN.	30/6/2025	
4. Công tác phát triển CTĐT, chương trình bồi dưỡng							
4.1	Phát triển CTĐT hệ đại học	Đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN và yêu cầu về nâng cao chất lượng ĐT.	Hoàn thiện CTĐT hệ chính quy nói chung, CTĐT K59 đáp ứng yêu cầu thực tiễn.	Đ/c Huế chủ trì; CBVC toàn Khoa thực hiện; các đơn vị trong trường (phối hợp).	CTĐT hệ chính quy được phát triển đáp ứng yêu cầu thực tiễn.	30/6/2025	
			Phát triển CTĐT hệ VLVH K24 theo yêu cầu thực tiễn.		CTĐT hệ VLVH K24 tiếp tục được rà soát, phát triển và thực hiện.		
4.2	Hoàn thiện CTĐT hệ SDH	CTĐT đáp ứng nhu cầu người học	Hoàn thiện CTĐT thạc sĩ GDMN K32 đáp ứng yêu cầu thực tiễn.	Đ/c Huế chủ trì, đ/c Sáu trực tiếp tổ	CTĐT chi tiết K32 được tiếp tục hoàn thiện và đưa vào sử dụng.	30/6/2025	

TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung chính	Người thực hiện	Sản phẩm cần đạt	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
		trình độ cao về GDMN.		chức thực hiện.			
4.3	Hoàn thiện chương trình BD GV, CBQL GDMN theo nhu cầu địa phương	Đáp ứng nhu cầu BD nâng chuẩn và BD phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trẻ mầm non.	Tổ chức phát triển chương trình BD GV và CBQL GDMN theo nhu cầu địa phương.	Đ/c Huế chủ trì, đ/c Sáu trực tiếp tổ chức cho CBVC toàn Khoa thực hiện.	Phát triển tài liệu BD theo TT11 và TT12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 1-2 tài liệu BD GVMN theo nhu cầu địa phương được nghiệm thu, sử dụng.	30/6/2024	
4.4	Góp ý văn bản về ĐT, BD	Ban hành văn bản phù hợp về ĐT, BD	Văn bản công tác ĐT, BD	Đ/c Huế chủ trì, CBVC toàn Khoa thực hiện.	Các nội dung góp ý đáp ứng yêu cầu ban hành văn bản.	30/6/2024	
5. Công tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế							
5.1	Thực hiện NCKH, hướng dẫn NCKH	Phát triển năng lực NCKH trong GV; phát triển các công bố và ứng dụng sản phẩm nghiên cứu	Thực hiện đề tài cấp Bộ, cấp cơ sở; Hướng dẫn SV thực hiện đề tài NCKH và khoa luận tốt nghiệp.	Đ/c Huế chủ trì, đ/c Sáu trực tiếp tổ chức cho CBVC toàn Khoa thực hiện.	Thực hiện đúng tiến độ 3 đề tài cấp Bộ, 02 đề tài cấp cơ sở; Hướng dẫn 22-24 khoá luận; 13-15 đề tài NCKH; 5-6 luận văn cao học.	30/6/2025	
5.2	Công bố báo khoa học		Công bố bài báo khoa học; hướng dẫn 2-3 SV công bố báo từ kết quả NCKH.		Công bố trên 25 bài báo; hướng dẫn 2-3 SV công bố báo từ kết quả NCKH.	30/6/2025	
5.3	Hợp tác về NCKH		Hợp tác trong nước (ĐT liên kết; seminar khoa học,		Tham gia hoạt động hợp tác trong nước (ĐT liên kết; seminar khoa	30/6/2025	

TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung chính	Người thực hiện	Sản phẩm cần đạt	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
		trong hoạt động ĐT góp phần khẳng định và lan tỏa	hội thảo; trao đổi GV SV,...): Hợp tác với các trường mầm non, cơ sở ĐT GVMN để phát triển chuyên môn.		học, hội thảo; trao đổi GV SV,...) với 3-5 trường mầm non; 01 cơ sở ĐT GVMN để phát triển chuyên môn.		
5.4	Tổ chức hoạt động nhóm nghiên cứu	năng lực NCKH của Khoa ra	Tổ chức hoạt động của 2-3 nhóm nghiên cứu chuyên môn sâu		Mỗi nhóm có ít nhất 01 sản phẩm NCKH được nghiệm thu, công bố.	30/6/2025	
5.5	Xuất bản học liệu	cộng đồng.	Xuất bản giáo trình quốc gia phục vụ ĐT. Triển khai thực hiện mới 6 tín chỉ bài giảng E-learning phục vụ ĐT.		Xuất bản 1-2 giáo trình. Nghiệm thu 2 bài giảng E-learning phục vụ ĐT.	30/9/2025	
5.6	Tổ chức hội thảo KH, seminar chuyên đề		Tổ chức 1-2 hội nghị, hội thảo khoa học, seminar chuyên đề.		Tổ chức 1-2 hội nghị, hội thảo khoa học, seminar chuyên đề cấp Khoa.	30/6/2025	
6. Công tác người học							
6.1	Giáo dục chính trị, tư tưởng, tinh thần khởi nghiệp cho SV	Nâng cao chất lượng giáo dục học viên, SV từ các hoạt động giáo dục trực tiếp,	Giáo dục chính trị, tư tưởng, khởi nghiệp cho SV: Tổ chức hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng, hoạt động tư vấn, giáo dục khởi nghiệp trong SV, tạo việc làm tại chỗ	Đ/c Huế chủ trì, đ/c Hợi trực tiếp tổ chức cho CBVC toàn Khoa thực hiện.	Chất lượng SV được nâng cao từ hoạt động quản lý, cố vấn và hỗ trợ cho SV, đặc biệt tư vấn học tập nhằm hạn chế tối đa tình trạng SV bị cảnh báo, buộc thôi học, xóa tên do quá thời gian ĐT; tổ chức các	30/6/2025	

TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung chính	Người thực hiện	Sản phẩm cần đạt	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
		các hoạt động kết nối vì người học	cho SV phù hợp quy định; Tổ chức Hội nghị học tập, NCKH, các hoạt động kết nối SV và cựu SV; Tổ chức công tác tự quản trong SV.		hoạt động kết nối SV và cựu SV; Tổ chức công tác tự quản trong SV.		
6.2	Tổ chức hoạt động giáo dục nghiệp vụ sư phạm cho SV		Tổ chức các hoạt động văn hoá, thể thao, hoạt động của các câu lạc bộ SV theo chương trình công tác của Nhà trường gắn với đặc thù của Khoa.		Hoạt động văn hoá, thể thao, hoạt động của các câu lạc bộ SV đạt giải thưởng cấp Khoa, cấp Trường; Tập thể Liên chi đoàn Khoa đạt danh hiệu Tập thể thanh niên tiên tiến cấp Đại học Thái Nguyên.	30/6/2025	
6.3	Tổ chức hoạt động đón SV K59, hoạt động tốt nghiệp cho SV cuối khoá		Đón tiếp SV K59 nhập học; Tổ chức chuỗi hoạt động chào tân SV; Tuần định hướng học tập, rèn luyện cho các tân SV K59. Tổ chức các hoạt động cho SV cuối khoá.		Tổ chức thành công các hoạt động.	30/6/2025	
7. Công tác đảm bảo chất lượng giáo dục, thanh tra, pháp chế							
7.1	Thực hiện Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài CTĐT	Đảm bảo và nâng cao chất lượng ĐT GVMN và CBQL	Thực hiện kế hoạch chi tiết các hoạt động cải tiến chất lượng của Khoa sau đánh giá ngoài CTĐT.	Đ/c Huế chủ trì, đ/c Hợi trực tiếp tổ chức cho CBVC toàn	Các hoạt động cải tiến chất lượng của Khoa sau đánh giá ngoài CTĐT được thực hiện hiệu quả.	30/6/2025	



Nguyễn

TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung chính	Người thực hiện	Sản phẩm cần đạt	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
		GDMN đáp ứng yêu cầu xã hội.		Khoa thực hiện.			
7.2	Hoàn thiện đề cương bài giảng		Hoàn thiện đề cương bài giảng các học phần hệ đại học và SDH.		100% đề cương bài giảng được tiếp tục hoàn thiện; 05 bài giảng chi tiết các học chương trình SDH được nghiệm thu, sử dụng.	30/6/2025	
7.3	Phát triển giáo trình, học liệu		Xây dựng bài giảng E-learning. Tổ chức viết giáo trình bổ sung cho thực hiện CTĐT.		100% đề cương bài giảng được rà soát học liệu; Hệ thống bài giảng E-learning; Nghiệm thu 2 giáo trình cấp quốc gia; xuất bản 1 giáo trình.	30/6/2025	
7.4	Phát triển ngân hàng câu hỏi thi học phần		Hoàn thiện ngân hàng câu hỏi cho các học phần ĐT năm học 2024-2025 hệ đại học và SDH.		Ngân hàng câu hỏi của các học phần ĐT năm học 2024-2025 hệ đại học và SDH được hoàn thiện.	30/6/2025	
7.5	Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; Đánh giá SV		Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các học phần trong CTĐT; đổi mới đánh giá SV.		100% học phần Khoa quản lý nội dung được đổi mới phương pháp và hình thức ĐT; 100% SV hệ chính quy tốt nghiệp được đánh giá theo chuẩn đầu ra.	30/6/2025	
7.6	Tổ chức thực hiện quy định về công tác khảo thí		Tổ chức thực hiện đúng quy chế thi, kiểm tra; lưu trữ bài thi, các văn bản liên quan.		100% học phần trong CTĐT và các văn bản quản lý được triển khai và lưu trữ đúng quy định.	30/6/2025	
7.7	Thực hiện tự thanh tra, kiểm tra công tác ĐT,		Tổ chức hoạt động tự thanh tra, kiểm tra công		Hoạt động tự thanh tra, kiểm tra công tác ĐT, khảo thí, hành chính thực hiện đúng quy định.	30/6/2025	

TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung chính	Người thực hiện	Sản phẩm cần đạt	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	khảo thí, hành chính		tác ĐT, khảo thí, hành chính.				
7.8	Tổ chức hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học và GVMN		Tổ chức hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học trong quá trình học và sau tốt nghiệp, đưa SV xuống trường mầm non hỗ trợ GV thực hiện hoạt động chuyên môn.		Hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học được thực hiện thường xuyên; Tổ chức được hoạt động đưa SV xuống trường mầm non hỗ trợ chuyên môn cho GV.	30/6/2025	
7.9	Tổ chức hoạt động Câu lạc bộ SV- cựu SV		Củng cố, phát huy vai trò của cựu SV trong thực hiện có chất lượng các hoạt động của Khoa.		Tổ chức Câu lạc bộ SV- cựu SV của Khoa hoạt động hiệu quả.	30/6/2025	
7.10	Phối hợp thực hiện lấy ý kiến phản hồi của SV về GV		Phối hợp thực hiện hoạt động lấy ý kiến phản hồi từ người học; Sử dụng thông tin/ý kiến phản hồi về GV ngay trong quá trình ĐT để điều chỉnh thường xuyên hoạt động ĐT.		100% CBVC nhận được ý kiến phản hồi tốt từ người học; thông tin/ý kiến phản hồi về GV được sử dụng ngay trong quá trình ĐT để điều chỉnh thường xuyên hoạt động ĐT.	30/6/2025	
7.11	Hoàn thiện và sử dụng trang thông tin GDMN kết nối cộng đồng		Tổ chức hoạt động thông tin kết nối công tác ĐT, NCKH của Khoa với cha mẹ trẻ mầm non, GV và CBQL GDMN, các nhà khoa học; Sử dụng trang		Các hoạt động kết nối cộng đồng được thực hiện hiệu quả qua trang thông tin của Khoa.	30/6/2025	



TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung chính	Người thực hiện	Sản phẩm cần đạt	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
			web, trang chủ face book của Khoa thực hiện các nhiệm vụ ĐT, phát triển Khoa và Nhà trường.				
7.12	Hoàn thiện phòng thực hành		Bổ sung thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tại phòng thực hành.		3 phòng thực hành đáp ứng phục vụ tốt hoạt động ĐT.	30/6/2025	
7.13	Góp ý Dự thảo các văn bản của nhà trường		Các văn bản dự thảo được lấy ý kiến toàn đơn vị.		Các nội dung góp ý đúng quy định.	30/6/2025	
7.14	Thực hiện chính sách đối với người học		Phối hợp thực hiện chính sách hỗ trợ người học về học phí, kinh phí hỗ trợ đối tượng chính sách		Thực hiện chính sách hỗ trợ người học đúng quy định.	30/6/2025	
8. Công tác đoàn thể							
	Tổ chức các hoạt động đoàn thể trong CBVC	Nâng cao hiệu quả công tác đoàn thể trong phát triển Khoa.	Tổ chức các hoạt động của công đoàn, nữ công theo kế hoạch, chương trình công tác công đoàn của Nhà trường, gắn với đặc thù của Khoa.	Đ/c Huế chủ trì, đ/c Hội phụ trách trực tiếp, CBVC toàn Khoa thực hiện.	Tổ chức các hoạt động của công đoàn, nữ công theo kế hoạch, chương trình công tác công đoàn của Nhà trường gắn với đặc thù của Khoa.	30/6/2025	
9. Công tác truyền thông							
9.1	Tổ chức hoàn thiện trang Web Khoa	Sử dụng truyền thông để kết nối	Hoàn thiện Website của Khoa.	Đ/c Huế chủ trì, đ/c Hội trực tiếp tổ	Website của Khoa được hoàn thiện theo yêu cầu và được sử dụng có hiệu quả.	30/6/2025	

NG
 M
 C
 G/A


TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung chính	Người thực hiện	Sản phẩm cần đạt	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
9.2	Tổ chức truyền thông về về Khoa và Nhà trường.	với cộng đồng, thực hiện các mục tiêu phát triển Khoa và Nhà trường.	Xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động truyền thông đa dạng, cụ thể trên Website của Khoa và các kênh truyền thông khác.	chức cho CBVC toàn Khoa thực hiện.	Kế hoạch các hoạt động truyền thông đa dạng, cụ thể được tổ chức có hiệu quả.	30/6/2025	

V. Các đề xuất, kiến nghị: Không

VI. Các yêu cầu của Hiệu trưởng đối với kế hoạch

.....


HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
SƯ PHẠM
 PGS.TS Mai Xuân Trường

TRƯỞNG KHOA

 TS Trần Thị Minh Huệ

